

CÔNG TY TÀI CHÍNH
CỔ PHẦN TÍN VIỆT
Số: MMH/2020/VietCredit-CV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty: CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN TÍN VIỆT
Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 17, tòa nhà Mipec Tower, 229 phố Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
Mã số doanh nghiệp: 0102766770
Điện thoại: 024.62702127
Fax: 024.62702128
Người thực hiện công bố thông tin: Ông Hồ Minh Tâm - Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty.
Loại công bố thông tin: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ
Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin về báo cáo thường niên năm 2019.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu gửi kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2019

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS
- P.TT&QHCC
- Lưu VT

CÔNG TY TÀI CHÍNH CP TÍN VIỆT
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Hồ Minh Tâm

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN TÍN VIỆT

NĂM 2019



MỤC LỤC

PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG	1
1. Thông tin khái quát	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	3
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	4
4. Định hướng phát triển	5
5. Các rủi ro.	5
PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019	6
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	6
2. Tổ chức và nhân sự.....	6
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	8
4. Tình hình tài chính	9
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	9
6. Danh sách các Công ty mẹ và Công ty con của VietCredit:.....	10
PHẦN III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	11
1. Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019.....	11
2. Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2020	14
PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	18
1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	18
2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về mặt hoạt động của Ban Điều hành	18
3. Kế hoạch định hướng của HĐQT năm 2020.....	18
PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.	19
1. Hội đồng Quản trị.....	19
2. Ban Kiểm soát.....	22
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban KS22	
PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	24
1. Ý kiến kiểm toán: Chấp nhận toàn phần.....	24
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	24

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt
Năm báo cáo 2019

PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch : Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt.
Tên tiếng Anh : VietCredit Finance Joint Stock Company
Tên viết tắt : VietCredit
Giấy chứng nhận ĐKKD : 0102766770
Giấy phép thành lập: : Quyết định số 59/GP-NHNN ngày 18 tháng 06 năm 2018 của
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc thành lập Công ty Tài chính Cổ phần
Tín Việt.

Logo :



Vốn điều lệ : 687.872.140.000 đ (Sáu trăm tám mươi bảy tỷ, tám trăm bảy
mươi hai triệu, một trăm bốn mươi nghìn đồng).

Địa chỉ : Tầng 17, tòa nhà Mipecc Tower, 229 Tây Sơn
Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Hà Nội.

Số điện thoại : (84) 24. 6270 2127

Fax : (84) 24. 6270 2128

Email : phucvu247@vietcredit.com.vn

Website : <http://www.vietcredit.com.vn>

Quá trình hình thành và phát triển:

- ✓ Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt (VietCredit) tiền thân là Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng (CFC) được thành lập ngày 29/05/2008 theo Quyết định số 142/GP-NHNN của Ngân hàng Nhà nước, vốn điều lệ ban đầu là 300 tỷ đồng. Công ty có 3 cổ đông sáng lập chiếm 61,5% vốn điều lệ là Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam (nay là Tổng Công ty Xi măng Việt Nam), Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Tổng Công ty Thép Việt Nam. Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103025068 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/06/2008;
- ✓ Ngày 10/03/2009, Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép kinh doanh ngoại hối;
- ✓ Ngày 22/04/2009, Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng đã chính thức trở thành thành viên thứ 52 của Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam;
- ✓ Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng nhận giải thưởng “Thương hiệu Chứng khoán Uy tín - 2009” và Danh hiệu “Công ty Đại chúng tiêu biểu” dành cho các doanh nghiệp tiêu biểu trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- ✓ Tháng 6/2010, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ thành công lên 604.921.000.000 đồng thông qua hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên.
- ✓ Ngày 16/08/2010, Công ty được Ngân hàng Nhà nước cho phép thành lập chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh. Mục tiêu của việc thành lập Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh là để mở rộng thị trường, phát triển khách hàng theo chiến lược hoạt động của Công ty. Ngày 27/11/2010, Chi nhánh chính thức khai trương đi vào hoạt động.
- ✓ Tháng 4/2013, Công ty Tài chính Xi măng chuyển địa điểm trụ sở từ 28 Bà Triệu - Hoàn Kiếm - Hà Nội về trụ sở mới tại 229 Tây Sơn - Đống Đa - Hà Nội.
- ✓ Ngày 03/08/2015, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp cho CFC giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102766770 - thay đổi lần thứ 8 về việc “Cấp lại mã số DN ĐKKD số 0103025068 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/06/2008”. Trong đó, CFC được phép thực hiện nghiệp vụ Cho thuê tài chính.
- ✓ Ngày 24/11/2016, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp cho CFC giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102766770 - thay đổi lần thứ 9. Trong đó, CFC được phép thực hiện nghiệp vụ Phát hành thẻ tín dụng.
- ✓ Ngày 23/4/2018, Đại hội đồng cổ đông Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng năm 2018 ban hành nghị quyết thay đổi tên, logo, website, tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi của công ty. Theo đó, Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng (CFC) được đổi tên thành Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt (VietCredit).
- ✓ Ngày 18/6/2018, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã cấp giấy phép số 59/GP-NHNN - Giấy phép thành lập và hoạt động cho Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt trên cơ sở cấp đổi giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng.

- ✓ Ngày 28/9/2018, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp cho VietCredit giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102766770 – thay đổi lần thứ 11. Trong đó, VietCredit được phép thực hiện cho vay cá nhân bao gồm cho vay trả góp, cho vay tiêu dùng.
- ✓ Ngày 25/10/2018, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có Công văn số 8028/NHNN-TTGSNH về việc chấp thuận cho VietCredit tăng vốn điều lệ từ 604.921.000.000 VND lên 1.070.371.390.000 VND. Ngày 21/11/2018, VietCredit đã hoàn thành bước 1 của việc tăng vốn điều lệ từ các quỹ của Công ty, tăng vốn điều lệ lên mức 668.981.680.000 VND.
- ✓ Tháng 5/2019, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước bằng văn bản số 3330/UBCK-QLCB ngày 30/5/2019 đã chấp thuận báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của VietCredit theo báo cáo số 318/2019/VietCredit-BC ngày 24/5/2019. Theo đó, vốn điều lệ của VietCredit tăng từ mức 668.981.680 VND lên mức 687.872.140.000 VND.
- ✓ Ngày 28/10/2019, VietCredit được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp Quyết định số 2242/QĐ-NHNN về việc sửa đổi nội dung về mức vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt. Theo đó, vốn điều lệ của VietCredit là 687.872.140.000 VND.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành nghề kinh doanh chính:

Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt được thực hiện các hoạt động của Công ty tài chính tổng hợp theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gồm các hoạt động sau:

❖ Huy động vốn dưới các hình thức:

- ✓ Nhận tiền gửi của các tổ chức theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- ✓ Phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi để huy động vốn của tổ chức theo quy định của pháp luật hiện hành.
- ✓ Vay vốn của các tổ chức tài chính, chức tín dụng trong nước, nước ngoài theo quy định của pháp luật.
- ✓ Vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

❖ Cấp tín dụng dưới các hình thức:

- ✓ Cho vay, bao gồm cả cho vay trả góp, cho vay tiêu dùng.
- ✓ Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng, các giấy tờ có giá khác.
- ✓ Bảo lãnh Ngân hàng.
- ✓ Phát hành thẻ tín dụng.
- ✓ Bao thanh toán.
- ✓ Cho thuê tài chính.
- ✓ Các hình thức cấp tín dụng khác (Sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận).

❖ Các hoạt động khác:

- ✓ Mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước;
- ✓ Mở tài khoản thanh toán tại ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- ✓ Mở tài khoản tại ngân hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối;
- ✓ Mở tài khoản tiền gửi, tài khoản tiền vay cho khách hàng;
- ✓ Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;
- ✓ Tiếp nhận vốn ủy thác của Chính phủ, tổ chức, cá nhân để thực hiện các hoạt động đầu tư vào các dự án sản xuất, kinh doanh, cấp tín dụng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;
- ✓ Tham gia đấu thầu tín phiếu kho bạc, mua, bán công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Doanh nghiệp, tín phiếu Kho bạc, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác theo quy định của pháp luật;
- ✓ Bảo lãnh phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Doanh nghiệp; đại lý phát hành trái phiếu, cổ phiếu và các giấy tờ có giá khác;
- ✓ Kinh doanh cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước quy định;
- ✓ Làm đại lý kinh doanh bảo hiểm;
- ✓ Cung ứng dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, đầu tư;
- ✓ Cung ứng dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản cho Khách hàng.

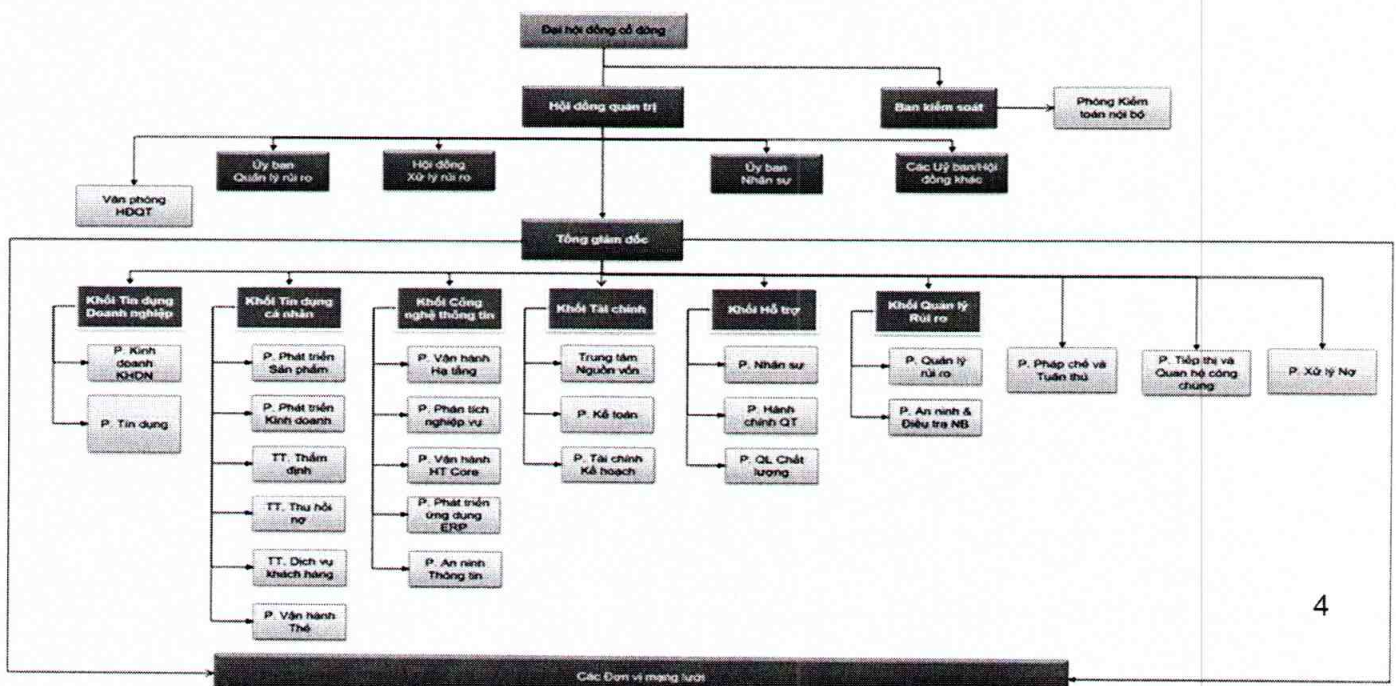
2.2. Địa bàn kinh doanh

Công ty có trụ sở đặt tại tầng 17, Tòa nhà Mipec Tower, 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội. Vào thời điểm 31 tháng 12 năm 2019, Công ty có một (01) Hội sở chính tại Hà Nội và một (01) chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức.

Mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức được mô tả thông qua mô hình sau:



3.2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Công ty có Hội sở chính và 01 chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội sở chính của VietCredit

Địa chỉ: Tầng 17, toà nhà Miproc Tower, 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội.

Chi nhánh Công ty tại Tp Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 9, Tòa Dreaplex, số 195 Điện Biên Phủ, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Định hướng phát triển

- ❖ **Tầm nhìn 2022:** Trở thành công ty tài chính hàng đầu Việt Nam với nền tảng công nghệ hiện đại, tiên tiến.
- ❖ **Sứ mệnh:** Là tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ tài chính Minh bạch, Tin cậy, luôn Tận tâm phục vụ và đáp ứng các nhu cầu tín dụng thiết thực nhằm nâng cao giá trị cuộc sống của cộng đồng.

5. Các rủi ro.

Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu đến từ :

- ✓ Rủi ro hoạt động .
- ✓ Rủi ro tín dụng liên quan tới các khách hàng cá nhân, khách hàng Doanh nghiệp.
- ✓ Rủi ro thị trường.
- ✓ Rủi ro thanh khoản
- ✓ Rủi ro danh tiếng

PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- ❖ Kết thúc năm 2019, tổng tài sản của VietCredit đạt 3.245 tỷ đồng, cao hơn 1.158 tỷ đồng so với thời điểm kết thúc năm 2018.
- ❖ Lợi nhuận trước thuế năm 2019 ghi nhận mức lãi 14,42 tỷ đồng cao hơn 4,4 tỷ đồng so với kế hoạch đặt ra.

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban Điều hành

Danh sách Ban Điều hành đến ngày 31/12/2019 như sau:

Thành viên	Chức vụ
Ông Hồ Minh Tâm	Tổng Giám đốc
Ông Lê Phương Hải	Giám đốc Khối Quản lý rủi ro
Ông Huỳnh Lê Khanh	Giám đốc Khối Hỗ trợ
Bà Vũ Thục Quyên	Giám đốc Khối Tài chính

Thông tin tóm tắt các thành viên Ban Điều hành của Công ty:

- ❖ Ông : **Hồ Minh Tâm**
- Ngày tháng năm sinh : 04/08/1978
- Nơi sinh : Thành phố Hồ Chí Minh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh

Trình độ học vấn:

- Năm 2004: Tốt nghiệp Đại học Công lập Nagoya chuyên ngành Kinh tế.
- Năm 2007: Tốt nghiệp Cao học Đại học Meijo Nagoya, chuyên ngành Quản trị Kinh doanh.

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2007- 2010	Công ty Tài chính tiêu dùng ACOM - Tập đoàn Tài chính Tokyo Mitsubishi UFJ, Tokyo Nhật Bản	Chuyên viên Phòng Chiến lược đầu tư nước ngoài
2010 - 2012	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Sacombank	Giám đốc Trung tâm Thẻ
2012 - 2014	Ngân hàng TMCP Kỹ thương - Techcombank	Giám đốc Trung tâm Thẻ
2014 - 2017	Ngân hàng TMCP Bản Việt	Phó Tổng Giám đốc
T3/2017 - T4/2017	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Quyền Tổng Giám đốc
T4/2017 - T6/2018	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Tổng Giám đốc
T6/2018 - nay	Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt	Tổng Giám đốc

❖ Ông : **Lê Phương Hải**

- Ngày tháng năm sinh : 12/06/1978
- Nơi sinh : Hải Phòng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh

Trình độ học vấn:

- Năm 2002: Tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kinh tế Quốc tế - Học viện Quan hệ Quốc tế.
- Năm 2004: Tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Kinh tế phát triển - Viện Khoa học Xã hội.

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2005 - 2014	Ngân hàng TMCP Á Châu	Trưởng phòng Chăm điểm Tín dụng
2014 - 2016	Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam	Trưởng phòng Kế hoạch
2016 - 2017	Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam	Giám đốc Khối Phát triển Kinh doanh
T5/2017 - T6/2017	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Quyền Giám đốc Quản lý Rủi ro
T6/2017 - T6/2018	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Giám đốc Khối Quản lý rủi ro
T6/2018 - Nay	Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt	Giám đốc Khối Quản lý rủi ro

❖ Ông : **Huỳnh Lê Khanh**

- Ngày tháng năm sinh: : 02/06/1975
- Nơi sinh: : Hà Nội
- Quốc tịch: : Việt Nam

Trình độ học vấn:

- Năm 1998: Tốt nghiệp Kỹ sư chuyên ngành cơ khí động lực tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
- Năm 2004: Tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Kỹ thuật cơ khí tại Trường Đại học Shizuoka (Nhật Bản)
- Năm 2019: Tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh tại Viện Quản trị kinh doanh - Trường Đại học FPT.

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2006 - 2007	Công ty TNHH Nissei Electric Hà Nội	Quản lý Nhà máy
2007 - 2017	Công ty TNHH Nissei Electric Vietnam	Giám đốc Nhân sự
T5/2017 - T5/2017	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Quyền Giám đốc Khối R&D
T6/2017 - T6/2018	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Giám đốc Khối Hỗ trợ
T6/2018 - Nay	Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt	Giám đốc Khối Hỗ trợ

❖ **Bà** : **Vũ Thục Quyên**

- Ngày tháng năm sinh : 09/06/1965

- Nơi sinh : Hải Phòng

- Quốc tịch: : Việt Nam

Trình độ học vấn:

- Năm 1988: Tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành tín dụng đối ngoại tại Trường Cao cấp nghiệp vụ Ngân hàng Hà Nội.

- Năm 1999: Tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Tiếng Anh tại Trường Đại học Ngoại thương.

- Năm 2002: Tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Tài chính - Tín dụng tại Học viện Ngân hàng.

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1993 - 2007:	Ngân hàng Indovina Chi nhánh Hà Nội	Trưởng phòng Kế toán
2007 - 2008:	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	Kế toán trưởng
2008 - 2009:	Ngân hàng TMCP Tiên Phong	Giám đốc Ban Tài chính - Kế toán kiêm Kế toán trưởng
2009 - 2011:	Ngân hàng TMCP Bảo Việt	Giám đốc Ban Tài chính - Kế toán kiêm Kế toán trưởng
2012 - 2016:	Home Credit Việt Nam	Kế toán Trưởng
2016 - 2016:	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Toàn Thắng	Giám đốc Tài chính
T3/2017 - T5/2017:	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Quyền Giám đốc Tài chính
T5/2017 - T6/2018:	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Giám đốc Khối Tài chính
T6/2018 - Nay	Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt	Giám đốc Khối Tài chính

Số lượng cán bộ nhân viên:

Tổng số cán bộ nhân viên của Công ty vào ngày 31/12/2019 là 1.470 người (năm 2018 là 961 người).

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trong năm 2019, Công ty không thực hiện đầu tư thêm dự án mới.

4. Tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
Doanh thu	132.892	505.568	380%
Thuế TNDN phải nộp	-	-	-
Lợi nhuận trước thuế	-52.361	14.427	
Lợi nhuận sau thuế	-52.361	14.427	

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
1. Quy mô vốn			
- Vốn điều lệ	668.981	687.872	3%
- Tổng tài sản	2.087.082	3.245.384	55%
- Tỷ lệ an toàn vốn	48%	26%	-46%
2. Kết quả hoạt động kinh doanh			
- Số dư huy động vốn cuối kỳ	1.326.824	2.373.385	79%
- Doanh số cho vay (tổng số giải ngân cho vay)	2.032.946	4.361.264	115%
- Doanh số thu nợ (tổng số thu nợ)	2.289.896	2.955.167	29%
- Nợ quá hạn (N3-N5)	2.990	112.318	3.656%
- Nợ khó đòi (N5)	2.645	1.349	-49%
- Tỷ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/ Tổng dư bảo lãnh	0%	0%	
- Tỷ lệ nợ quá hạn/Tổng dư nợ	0,25%	6,04%	2.315%
- Tỷ lệ nợ khó đòi/Tổng dư nợ	0,22%	0,07%	-67%
3. Khả năng thanh khoản			
- Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	5,6%	2%	-61%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Danh sách cổ đông sáng lập tại ngày 31/12/2019:

TT	Cổ đông	Số ĐKKD	Địa chỉ	Cổ phần	Tỷ lệ %
1	Tổng Công ty Xi măng Việt Nam (VICEM)	0100106320	Số 228, Lê Duẩn, Đống Đa, Hà Nội.	10.034.732	14,59%
	Cộng			10.034.732	

Danh sách cổ đông sở hữu trên 5% vốn cổ phần:

TT	Cổ đông	Số ĐKKD	Địa chỉ	Cổ phần	Tỷ lệ %
1	Tổng Công ty Xi măng Việt Nam (VICEM)	0100106320	Số 228, Lê Duẩn, Đống Đa, Hà Nội.	10.034.732	14,59%
	Cộng			10.034.732	

Cơ cấu cổ đông Công ty:

Cổ đông	Số lượng (người)	Số cổ phần	Tỷ lệ	Giá trị
		(cổ phần)	(%)	(đồng)
Cổ đông trong nước	115	68.787.214	100%	687.872.140.000
<i>Cổ đông tổ chức</i>	2	10.078.968	14,65%	100.789.680.000
<i>Cổ đông cá nhân</i>	113	58.708.246	85,35%	587.082.460.000
Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
Tổng cộng	115	68.787.214	100%	687.872.140.000

6. Danh sách các Công ty mẹ và Công ty con của VietCredit:

Công ty nắm giữ quyền kiểm soát và cổ phần chi phối của Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt (VietCredit): Không có.

Các công ty có Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt (VietCredit) nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có.

PHẦN III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

1. Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019

1.1. Môi trường kinh doanh

Năm 2019 nền kinh tế Việt Nam đạt được những kết quả tích cực trên phương diện các chỉ số vĩ mô. Cụ thể như sau:

- ✓ 12/12 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đều đạt và vượt mục tiêu đề ra. Trong đó, có 5 chỉ tiêu vượt và 7 chỉ tiêu đạt kế hoạch đề ra, năng lực cạnh tranh quốc gia của Việt Nam đã được tăng 10 bậc.
- ✓ Các con số cụ thể: tăng trưởng GDP ước đạt 6,8%, trong khi tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân cả năm được kiểm soát ở mức thấp (2,7-3%). Quy mô kinh tế mở rộng, đạt khoảng 266,5 tỷ USD, bình quân đầu người đạt 2.786 USD (năm 2018 là 2.590 USD).
- ✓ Thị trường Tài chính - Tiền tệ - Ngân hàng tiếp tục đạt được những bước tăng trưởng mạnh mẽ và ổn định. Mặt bằng lãi suất huy động bằng đồng Việt Nam phổ biến ở mức 0,2%-0,8%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng; 4,3%-5%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; 5,3%-7%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng; kỳ hạn từ 12 tháng trở lên ở mức 6,6%-7,5%/năm. Lãi suất cho vay đồng Việt Nam phổ biến khoảng 6%-9%/năm đối với ngắn hạn và 9%-11%/năm đối với trung và dài hạn.
- ✓ Hoạt động thương mại, dịch vụ của cả nước năm 2019 tiếp tục phát triển ổn định và tăng trưởng. Lượng cung hàng hóa trên thị trường dồi dào, đáp ứng đầy đủ, kịp thời cho nhu cầu sản xuất và tiêu dùng. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2019 tăng cao 11,8% so với năm trước, mức tăng cao nhất giai đoạn 2016-2019.

Với những diễn biến trên của nền kinh tế, kết quả hoạt động năm 2019 của VietCredit như sau:

1.2. Kết quả thực hiện

1.2.1. Tình hình tài sản và kết quả kinh doanh

- ✓ Năm 2019 là năm VietCredit tập trung tăng trưởng mạnh hoạt động cho vay tiêu dùng cá nhân. Tổng Tài sản cuối năm 2019 đạt 3.245 tỷ đồng trong đó dư nợ cho vay tiêu dùng (thẻ vay) đạt 1.783 tỷ đồng. Tổng Tài sản tăng 1.158 tỷ đồng so với năm 2018. Dư nợ cho vay tiêu dùng tăng mạnh từ 102 tỷ đồng vào cuối năm 2018 lên 1.783 tỷ đồng năm 2019.
- ✓ Lợi nhuận trước thuế ghi nhận đạt 14,42 tỷ đồng bằng 144% (tăng 4,4 tỷ đồng) so với kế hoạch lãi 10 tỷ đồng, cao hơn 66 tỷ đồng so năm 2018.
- ✓ Tổng Doanh thu năm 2019 đạt 505 tỷ đồng, trong đó doanh thu cho vay tiêu dùng ghi nhận 378 tỷ đồng, doanh thu khác 91,1 tỷ đồng và doanh thu Nguồn vốn 21 tỷ đồng.
- ✓ Chi phí kinh doanh thực tế ghi nhận 167 tỷ đồng, thấp hơn 2 tỷ đồng so với kế hoạch 169 tỷ đồng.

- ✓ Chi phí hoạt động ghi nhận 241,4 tỷ đồng, thấp hơn 30,7 tỷ đồng so với kế hoạch. Trong đó, chi phí lao động thấp hơn 4 tỷ đồng, chi phí quản lý công vụ thấp hơn 24 tỷ đồng do điều chỉnh và tiết kiệm chi phí phù hợp với tiến độ kinh doanh.

1.2.2. Một số hoạt động nổi bật khác trong năm 2019

a) Hoạt động quản lý rủi ro

Tổng kết năm 2019, hệ thống quản trị rủi ro đã từng bước được hoàn thiện và củng cố. Các phòng tuyến rủi ro đã hình thành và phối hợp tương đối nhuần nhuyễn. Các quyết định về quản trị rủi ro đưa ra tương đối kịp thời, vừa có tác dụng quản trị rủi ro, vừa hỗ trợ kinh doanh. Ví dụ như: các quyết định về thay đổi hệ số nhân thu nhập, quyết định tăng hạn mức Thẻ Vay dựa trên điểm tín dụng của khách hàng...

Tuy vậy, xuyên suốt năm 2019, các rủi ro cũng đã phát sinh sự kiện, chủ yếu như sau:

- ✓ Rủi ro tín dụng: Nợ xấu của Công ty tại thời điểm cuối năm 2019 ở mức 4,9%, mức tốt nhất nếu xét trong các công ty tài chính tiêu dùng.
- ✓ Rủi ro gian lận (Fraud risk): ước tính 2,63% doanh thu. Rủi ro này có hai hình thức chủ yếu: giả mạo hồ sơ/giấy tờ (bao gồm cả sử dụng hồ sơ/giấy tờ của người khác) và chiếm đoạt thẻ. Rủi ro này cũng chiếm cấu phần chủ yếu gây ra rủi ro tín dụng trên.
- ✓ Rủi ro con người: đặc biệt trong lĩnh vực tuyển dụng, thể hiện ở hai vấn đề là tuyển dụng không kịp và tỷ lệ nghỉ việc cao. Với mô hình kinh doanh của VietCredit, hai vấn đề này đều trực tiếp ảnh hưởng ngay lập tức đến kết quả kinh doanh cũng như phương án quản trị rủi ro.
- ✓ Rủi ro thanh khoản: so với các tổ chức tín dụng khác, mô hình VietCredit có đặc thù cho vay tuần hoàn. Nguồn vốn cho vay liên tục được quay vòng. Do đó, việc huy động đủ vốn, đúng thời điểm luôn là thách thức. Trong năm 2019, Thường trực HĐQT, ALCO và BDH cũng đã xử lý được các thời điểm máu chót trong 2019, duy trì không gián đoạn dòng tiền của VietCredit.
- ✓ Một số rủi ro về hoạt động CNTT, rủi ro danh tiếng, rủi ro thị trường có phát sinh nhưng biên độ và cường độ chưa có ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động kinh doanh.

b) Hoạt động nhân sự

Tình hình nhân sự

- ✓ Nhân sự cuối kỳ năm 2019 : 1.470 người (2018: 961 người, tăng hơn 1,5 lần).
- ✓ Tỷ lệ đáp ứng định biên 2019 : 87%.

Hoạt động tuyển dụng

Số lượng tuyển dụng năm 2019 là 2.691 người trong đó Đơn vị mạng lưới (ĐVML) là 2.121 người. Mặc dù số lượng tuyển dụng mới năm 2019 tăng gấp 2,3 lần so với năm 2018 nhưng do biến động nhân sự lớn (số lượng nghỉ việc là 2.190 người) nên đã tạo một áp lực rất lớn lên hoạt động tuyển dụng. Tỷ lệ đáp ứng định biên chỉ đạt 87%.

c) Hoạt động chăm sóc khách hàng

Năm 2019, hoạt động tiếp nhận xử lý cuộc gọi, chăm sóc khách hàng qua điện thoại có nhiều nỗ lực và tiệm cận các mục tiêu chuẩn như thời gian chờ của khách hàng, tỷ lệ cuộc gọi không được xử lý kịp thời... Trong năm, Trung tâm Dịch vụ khách hàng đã tiếp nhận hàng triệu cuộc gọi của khách hàng (cao nhất là trong Quý 4/2019 với 884.372 lượt gọi) cũng như gọi chăm sóc hơn 16.000 khách hàng để giới thiệu chương trình khuyến mãi khuyến khích khách hàng sử dụng thẻ, gia tăng dư nợ.

d) Hoạt động thăm định

Trung tâm Thăm định (TTTĐ) đã khắc phục được nhiều vấn đề về rủi ro vận hành, đã triển khai các kịch bản thăm định chi tiết và chặt chẽ ứng với từng nhóm khách hàng. Chất lượng cuộc gọi thăm định được cải thiện, quý sau cao hơn so với quý trước và được phòng Quản lý chất lượng kiểm tra và đánh giá thường xuyên theo định kỳ.

Trong năm 2019, hoạt động thăm định đã cải thiện về tình trạng nhân sự, tăng năng suất xử lý, kiểm soát hồ sơ tồn, không còn tình trạng ùn tắc hồ sơ không kịp xử lý đã xảy ra tại các tháng đầu năm 2019. Quy trình thăm định cũng được cải thiện và nâng cao chất lượng thăm định qua việc lập ngân hàng câu hỏi ngành nghề. Công tác đào tạo hàng tháng được nghiêm túc triển khai định kỳ.

e) Hoạt động Thu hồi nợ

Hoạt động thu hồi nợ được triển khai đa dạng từ Call collection, Field collection, Legal collection (thu hồi nợ qua điện thoại, thu hồi nợ hiện trường, thu hồi nợ pháp lý) phù hợp với nhận định rủi ro theo từng nhóm khách hàng. Hoạt động truy vết khách hàng cũng đã được triển khai, tỷ lệ truy vết khách hàng kết hợp với Field collection cho kết quả thành công nhất định.

Công ty đã chú trọng nâng cao hiệu quả thu nợ ở 2 khâu nhắc nợ và thu hồi nợ hiện trường. Nhân sự cho Trung tâm Thu hồi nợ từng bước được kiện toàn. Hệ thống công nghệ thông tin đã được áp dụng, triển khai trong hoạt động thu hồi nợ, đặc biệt là thu hồi nợ hiện trường.

f) Hoạt động Công nghệ thông tin

Trong năm 2019 Công ty đã triển khai và chuẩn bị thành công các dự án trọng điểm:

- ✓ Phát hành thẻ vay tại chỗ, đem lại cho khách hàng trải nghiệm vượt trội, đồng thời tiết kiệm chi phí và thời gian thẻ vận chuyển đến tay khách hàng.
- ✓ Triển khai thành công giai đoạn 1 hệ thống báo cáo MIS cho toàn bộ đơn vị mạng lưới.
- ✓ Xây dựng kiến trúc và quy trình chuẩn cho Mô hình đăng ký vay trực tuyến (Automated Contract Machine) với đối tác Hitachi để đối tác phát triển thử nghiệm trong Quý I/2020.
- ✓ Kiến trúc lại tổng thể toàn bộ các hệ thống công nghệ thông tin nhằm giải quyết và đáp ứng các mục tiêu trọng yếu trong năm 2020.

g) Hoạt động Marketing-PR

Năm 2019, Công ty đã có các hoạt động xây dựng thương hiệu, dần hình thành định hình thương hiệu VietCredit đến với khách hàng thông qua 152 bài báo tích cực về Công ty, triển khai quảng cáo qua các kênh truyền thông và đầu báo trực tuyến, 13.000 lượt theo dõi thông qua fanpage năm 2019 so với 7.100 lượt cuối 2018. Công ty cũng đã xúc tiến các bước đi cơ bản để xây dựng và định hình các mục tiêu trong đề án Chiến lược Định vị và Nhận diện Thương hiệu VietCredit thông qua việc trao đổi, hợp tác với các tổ chức tư vấn xây dựng thương hiệu hàng đầu trong nước.

Các hoạt động CSR (Corporate Social Responsibility) được Công ty tích cực triển khai như một cách truyền thông gián tiếp cho thương hiệu VietCredit nhằm gia tăng vị thế trên thị trường đồng thời tạo dựng sự tin tưởng từ CBNV đối với Công ty. Một số hoạt động CSR tiêu biểu như: Tài trợ cho giải Marathon Operation Smile, Tài trợ xuồng cứu hộ cho Tổng đội Thanh niên Xung phong Hải Phòng tại đảo Bạch Long Vĩ, là Nhà tài trợ chính cho đội bóng rổ Saigon Heat vô địch giải VBA 2019, Tài trợ cho Chương trình Thử thách sáng tạo cùng công nghệ tài chính Việt Nam 2019 (Fintech Challenge Vietnam - FCV) do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tổ chức.

h) Hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm

Hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm đã có một số hoạt động đáng chú ý trong năm 2019 như sau:

- ✓ Nghiên cứu tính khả thi của sản phẩm thẻ tín dụng dành cho đối tượng khách hàng là doanh nghiệp SME/MSME.
- ✓ Xúc tiến thủ tục đăng ký VietCredit là thành viên của Tổ chức thẻ Visa/JCB.
- ✓ Nghiên cứu phát triển Mô hình đăng ký vay trực tuyến (ACM) với đối tác Hitachi.
- ✓ Nghiên cứu tính khả thi mô hình Internet-Based Consumer Lending với một số đối tác lớn có công nghệ tiên tiến/có hệ sinh thái người dùng lớn như Ping An, Grab, Trusting Social, Tiki, Sendo...

2. Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2020

2.1. Nhận định các yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh năm 2020

2.1.1. Kinh tế vĩ mô

- ✓ Tại thời điểm trước công bố nạn dịch bùng phát vào tháng 1/2020, nền kinh tế vĩ mô được đánh giá có nhiều triển vọng.
- ✓ Ngành tài chính ngân hàng năm 2019 đã có những bước tăng trưởng mạnh và kỳ vọng sẽ tiếp tục có mức tăng trưởng tốt trong năm 2020, đây sẽ là tiền đề để VietCredit có thể đặt ra mục tiêu tăng trưởng mạnh mẽ hơn so với 2019.
- ✓ Tuy nhiên, đầu năm 2020 đã xảy ra dịch bệnh Covid-19, gây ảnh hưởng tới nền kinh tế toàn cầu trong đó có Việt Nam. Dịch bệnh đã ảnh hưởng tới tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế như các ngành sản xuất chế tạo, hoạt động dịch vụ, tiêu dùng, lưu hành, ăn uống,

dịch vụ khách sạn, giao thông... Nhóm khách hàng mục tiêu của VietCredit cũng thuộc một số ngành sản xuất ở các khu công nghiệp và dịch vụ nêu trên. Khi dịch bệnh tiếp tục diễn biến phức tạp như hiện nay, chắc chắn hoạt động kinh doanh của VietCredit bị ảnh hưởng tiêu cực với mức độ tùy theo các tình huống phát triển của bệnh dịch.

2.1.2. Nhận định Rủi ro:

- ✓ Rủi ro thanh khoản: rủi ro thanh khoản là khó khăn thường xuyên hơn là rủi ro khó lường. Mức độ huy động vốn và thời điểm nhận huy động vốn sẽ luôn là tiêu điểm hàng tuần, hàng tháng trong các hoạt động kinh doanh của VietCredit.
- ✓ Rủi ro giảm chất lượng khoản vay phải thu: Với hơn 1.700 tỷ đồng dư nợ của năm 2019 và hơn 2.000 tỷ đồng dư nợ kế hoạch tăng thêm của 2020, khoản phải thu của VietCredit vừa lớn về số tiền, vừa nhiều về số món. Rủi ro này có nhiều yếu tố rủi ro phụ thuộc bao gồm: chất lượng khách hàng mới (rủi ro tín dụng), khả năng thu hồi nợ khách hàng hiện hữu, chính sách sản phẩm...
- ✓ Rủi ro gian lận: Rủi ro này luôn tồn tại trong lĩnh vực cho vay tiêu dùng tín chấp. Có nhiều giải pháp, đặc biệt là các giải pháp công nghệ. Tuy nhiên, việc chứng thực các giải pháp công nghệ ở các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước chưa thuyết phục. Trong năm 2019, VietCredit cũng nghiên cứu nhiều giải pháp, từ khâu nhận diện khách hàng đến khâu quản lý khách hàng sau phát hành thẻ. Mặc dù vậy, cần nhấn mạnh rằng VietCredit xác định các giải pháp công nghệ song hành với việc tăng cường xây dựng văn hoá phòng chống rủi ro ở tất cả các phòng tuyến.
- ✓ Rủi ro con người: Là một công ty kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, dù có hàm lượng công nghệ thông tin cao, nhưng con người vẫn là chủ thể cốt lõi phát sinh rủi ro. Do đó, đây là rủi ro cần phải thay đổi phương pháp quản lý khả dụng hơn, đảm bảo chủ động được nguồn tuyển dụng, duy trì được nhân sự chất lượng cao, từ đó hình thành hệ thống vận hành ổn định và văn hoá phòng chống rủi ro ở tất cả các cấp.
- ✓ Rủi ro gián đoạn các hoạt động kinh doanh: Với tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, rủi ro này đã trở nên hiện hữu hơn bao giờ hết. Các giải pháp cần thiết để hạn chế tác hại của rủi ro này đã và đang được xây dựng, triển khai quyết liệt ngay những tháng đầu năm 2020.
- ✓ Ngoài ra, những rủi ro hoạt động phát sinh dưới nhiều hình thức, từ rủi ro của hệ thống công nghệ thông tin liên tục được nâng cấp, đến rủi ro an ninh mạng, thất thoát dữ liệu. Những rủi ro này liên tục được theo dõi, ghi nhận, xử lý, tạo cơ sở dữ liệu cho việc hệ thống hoá nhận diện và quản trị vào những năm sau.

2.2. Định hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh năm 2020

2.2.1. Mục tiêu tài chính

- ✓ Phấn đấu đạt lợi nhuận trước thuế trên 45 tỷ đồng.
- ✓ Phấn đấu Tổng tài sản đạt khoảng 5.100 tỷ đồng.

2.2.2. Hoạt động Huy động vốn

- ✓ Tích cực đẩy mạnh hoạt động chào bán CCTG cho các tổ chức-định chế tài chính.
- ✓ Triển khai hoạt động huy động vốn từ nước ngoài.

2.2.3. Hoạt động Bán hàng

- ✓ Tiếp tục thực hiện các giải pháp quyết liệt nhằm tối ưu hóa hiệu suất kinh doanh trên mạng lưới kinh doanh hiện tại, nâng cao năng suất bán hàng bình quân của 1 CLC lên 150% so với năm 2019.
- ✓ Sàng lọc đối tác thứ ba bán thẻ nhằm tối ưu hóa hiệu quả bán hàng - hiệu quả chi phí thông qua kênh bán này.
- ✓ Triển khai thử nghiệm kênh bán hàng ACM.
- ✓ Triển khai các đội Telesale chuyên trách tại các vùng kinh doanh nhằm tăng số lượng và tỷ lệ bán hàng thành công từ các Lead Gen do đơn vị Hội sở khai thác.

2.2.4. Hoạt động Quản lý rủi ro

Với tình hình hoạt động của năm 2018, 2019 và việc xác định những rủi ro trọng yếu 2020, hoạt động quản trị rủi ro của VietCredit sẽ tập trung vào các mục tiêu chính như sau:

- ✓ Mục tiêu điều kiện cần: tiếp tục kiện toàn cơ chế hoạt động, phối hợp giữa các cấp HĐQT, các Hội đồng, Ủy ban và BDH, gắn chặt những hoạt động, phối hợp này với các mục tiêu điều kiện đủ dưới đây của quản trị rủi ro.
- ✓ Mục tiêu điều kiện đủ: Về nguyên tắc, quản trị rủi ro của VietCredit sẽ gắn tới các mục tiêu cụ thể (key goals) có tính chất đo lường được. Sau đó là những yếu tố chủ chốt liên quan sát sườn tới mục tiêu (critical success factors) và các chỉ số đo lường hiệu quả (key information indicators).

2.2.5. Hoạt động nhân sự

Mục tiêu trọng yếu trong năm 2020 là giảm tỷ lệ nghỉ việc của toàn hàng, đặc biệt là nhóm nhân sự bán hàng CLC tại các đơn vị mạng lưới.

2.2.6. Hoạt động chăm sóc khách hàng

- ✓ Nâng cao năng lực nhằm tiếp nhận và đáp ứng hơn 2 triệu cuộc gọi trong năm 2020.
- ✓ Triển khai giải pháp đánh giá sự hài lòng khách hàng tự động sau cuộc gọi.

2.2.7. Hoạt động thẩm định phê duyệt tín dụng

- ✓ Triển khai hệ thống E-KYC, Fraud Score để phát hiện và sàng lọc hiệu quả hơn các hồ sơ giả mạo.

2.2.8. Hoạt động thu hồi nợ

- ✓ Nghiên cứu, mở rộng, tận dụng tất cả các chức năng của hệ thống quản lý thu hồi nợ, cải tiến thêm để phù hợp với các chiến lược thu hồi nợ mang đặc thù của thị trường cũng như của sản phẩm VietCredit.
- ✓ Đầu tư trọng điểm nguồn nhân lực, phân tích hành vi khách hàng phục vụ các chiến lược tiếp cận và thu hồi nợ phù hợp với đặc điểm và mức độ rủi ro của từng nhóm khách hàng.

Đảm bảo hệ thống thông suốt Chiến lược - Tham mưu - Thực hiện - Đánh giá - Giám sát trong thu hồi nợ.

- ✓ Hoàn thiện cơ cấu lại Trung tâm Thu hồi nợ với nhiều Phòng Thu hồi nợ qua điện thoại, và Phòng Thu hồi nợ hiện trường để đảm bảo duy trì sự ổn định trong việc vận hành thu nợ tại Trung tâm. Tuyển dụng và đào tạo định biên nhân sự đi trước với hoạt động kinh doanh.

2.2.9. Hoạt động công nghệ thông tin

Công ty sẽ triển khai nhiều dự án công nghệ thông tin quan trọng hướng về các yêu cầu trọng yếu như sau:

- ✓ Triển khai nhanh các dịch vụ, sản phẩm theo yêu cầu kinh doanh.
- ✓ Giảm thiểu rủi ro/chi phí hoạt động và nâng cao hiệu suất bán hàng.
- ✓ Tối ưu hóa, tự động hóa các hoạt động nghiệp vụ.
- ✓ Hệ thống hoạt động ổn định 24/7.
- ✓ Từng bước đáp ứng các tiêu chuẩn hạ tầng bảo mật.

2.2.10. Hoạt động Marketing

- ✓ Triển khai Chiến lược định vị và Nhận diện Thương hiệu giai đoạn 2020-2022 với mục tiêu thương hiệu VietCredit trở thành thương hiệu cho vay tiêu dùng hàng đầu tại Việt Nam.
- ✓ Tiếp tục các hoạt động CSR trong điều kiện phù hợp với tình hình kinh doanh.

2.2.11. Hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm

- ✓ Hoàn tất việc đăng ký trở thành thành viên của 1 tổ chức thế quốc tế.
- ✓ Giám sát triển khai hệ thống ACM để tiếp tục phát triển và hoàn thiện giai đoạn 2.
- ✓ Tiếp tục triển khai hoạt động R&D nghiên cứu tính khả thi mô hình Internet-Based Consumer Lending với một số đối tác có hệ sinh thái người dùng lớn.

PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Hội đồng Quản trị ghi nhận, biểu dương Ban Điều hành và cán bộ nhân viên Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt đã luôn nỗ lực cố gắng phát huy năng lực, đổi mới, tái cơ cấu bộ máy hoạt động đồng thời bám sát chặt chẽ những diễn biến của thị trường qua đó đã giảm thiểu các rủi ro từ thị trường, bảo toàn vốn, phát triển khách hàng mới và ngày càng nâng cao chất lượng hoạt động của VietCredit.

2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về mặt hoạt động của Ban Điều hành

Trong năm 2019, Ban Điều hành đã thực hiện đúng quyền hạn của mình trong việc điều hành Công ty theo điều lệ quy định. Ban Điều hành cùng các cán bộ quản lý đã có nhiều nỗ lực trong việc bám sát kế hoạch kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, Ban Điều hành đã có nhiều đổi mới trong việc tái cơ cấu bộ máy hoạt động, tập trung vào lĩnh vực cho vay tiêu dùng, bên cạnh duy trì các hoạt động hiện hữu cũng như tập trung xử lý các khoản nợ tồn đọng qua đó nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty. Cụ thể:

- ✓ Đẩy mạnh hoạt động quản trị điều hành.
- ✓ Sử dụng các mô hình quản trị hoạt động và quản trị chiến lược tiên tiến để đánh giá kết quả hoạt động đồng thời rà soát việc thực hiện chiến lược, sắp xếp cơ cấu tổ chức khoa học nhằm đem lại hiệu quả tốt nhất trong hoạt động và kinh doanh.
- ✓ Hiện đại hóa hệ thống Công nghệ thông tin.
- ✓ Đầu tư, nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin phục vụ cho hoạt động cho vay tiêu dùng theo định hướng từng bước xây dựng nền tảng công nghệ hiện đại nhằm đem lại lợi thế về năng suất bán hàng, tối ưu vận hành, quản trị rủi ro chặt chẽ cũng như sự tối ưu hóa trải nghiệm cho Khách hàng.
- ✓ Đẩy mạnh hoạt động Quản trị rủi ro. Công tác kiểm soát rủi ro được tập trung vào việc kiểm soát các hoạt động kinh doanh hàng ngày, kiểm soát tính tuân thủ theo các quy định của NHNN áp dụng cho các tổ chức tín dụng

3. Kế hoạch định hướng của HĐQT năm 2020

Hội đồng Quản trị sẽ tiếp tục nỗ lực trong việc định hướng hoạt động, hỗ trợ sát sao hoạt động của Ban Điều hành nhằm đạt được mục tiêu an toàn, hiệu quả. Qua đó định hướng chung hoạt động Công ty trong năm 2020 là đẩy mạnh hoạt động cho vay tiêu dùng, đưa VietCredit dần trở thành một trong những công ty tài chính hàng đầu.

PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.

1. Hội đồng Quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu Hội đồng Quản trị

Danh sách các thành viên, số lượng cổ phiếu và tỷ lệ sở hữu cổ phần tại thời điểm 31/12/2019 như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
(Ông) Nguyễn Đức Phương	Chủ tịch HĐQT	2.969.215	4,32%
(Ông) Hồ Minh Tâm	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	0	0
(Ông) Nguyễn Chí Hiếu	Thành viên HĐQT	2.322.390	3,38%
(Ông) Phạm Hải Âu	Thành viên HĐQT	100.000	0,15%
(Ông) Nguyễn Lâm Trung Anh	Thành viên HĐQT độc lập	0	0
(Bà) Hà Hải Yến	Thành viên HĐQT, đại diện phần vốn góp của Vicem	0	0

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị:

- ✓ Ủy ban Quản lý rủi ro do Ông Hồ Minh Tâm - Thành viên HĐQT kiêm TGD làm Chủ tịch.
- ✓ Ủy ban Nhân sự do Ông Nguyễn Đức Phương - Chủ tịch HĐQT làm Chủ tịch.
- ✓ Ủy ban Mua sắm do Ông Nguyễn Đức Phương - Chủ tịch HĐQT làm Chủ tịch.
- ✓ Hội đồng Quản lý các Tài sản nợ - Tài sản có do Ông Hồ Minh Tâm - Thành viên HĐQT kiêm TGD làm Chủ tịch.
- ✓ Hội đồng Xử lý rủi ro do Ông Nguyễn Đức Phương - Chủ tịch HĐQT làm Chủ tịch.
- ✓ Hội đồng Tín dụng do Ông Nguyễn Đức Phương - Chủ tịch HĐQT làm Chủ tịch.

1.3. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị ban hành năm 2019:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	06/2019/VietCredit-NQ	04/01/2019	NQ về việc triển khai giai đoạn tiếp theo của phân khúc tiểu thương
2	35/2019/VietCredit-NQ	09/01/2019	NQ về việc ban hành mẫu Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần
3	85/2019/VietCredit-NQ	23/01/2019	NQ về việc bổ sung ngành nghề hoạt động ngoại hối cơ bản trên thị trường quốc tế
4	159/2019/VietCredit-NQ	18/02/2019	NQ về việc ban hành Quy chế hoa hồng môi giới

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
5	265/2019/VietCredit -NQ	06/03/2019	NQ về việc gia hạn thời gian đăng ký và nộp tiền mua cổ phần
6	266/2019/VietCredit -NQ	06/03/2019	NQ thông qua các nội dung phiên họp của Ủy ban Nhân sự
7	297/2019/VietCredit -NQ	12/03/2019	NQ về việc thay đổi chức năng nhiệm vụ của 1 số đơn vị nghiệp vụ
8	301/2019/VietCredit -NQ	13/03/2019	NQ về việc phê duyệt khẩu vị rủi ro, định hướng Quản lý rủi ro năm 2019
9	348/2019/VietCredit -NQ	20/03/2019	NQ phiên họp thường kỳ ngày 19/3/2019
10	427/2019/VietCredit -NQ	05/04/2019	NQ về việc tái bổ nhiệm chức danh Giám đốc Khối Tín dụng doanh nghiệp
11	435/2019/VietCredit -NQ	10/04/2019	NQ về việc gia hạn thời gian đăng ký và nộp tiền mua cổ phần
12	437/2019/VietCredit -NQ	12/04/2019	NQ về gia hạn thời gian phân phối cổ phiếu trong đợt phát hành để tăng vốn điều lệ của VietCredit
13	443/2019/VietCredit -NQ	12/04/2019	NQ về việc phê duyệt chương trình, nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên
14	446/2019/VietCredit -NQ	17/04/2019	NQ phiên họp HĐQT thường kỳ ngày 16/4/2019
15	449/2019/VietCredit -NQ	19/04/2019	NQ về gia hạn thời gian đăng ký và nộp tiền mua cổ phần
16	474/2019/VietCredit -NQ	10/05/2019	NQ về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động và quản lý mạng lưới
17	521/2019/VietCredit -NQ	04/06/2019	NQ về thực hiện các thủ tục lựa chọn nhà cung cấp thực hiện chương trình kiểm toán BCTC và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ VietCredit năm 2019
18	568/2019/VietCredit -NQ	25/06/2019	NQ về ban hành Quy chế quản lý nợ
19	567/2019/VietCredit -NQ	25/06/2019	NQ về phương án tham gia bảo hiểm nhân thọ cho cán bộ cấp cao, cán bộ quản lý.
20	582/2019/VietCredit -NQ	28/06/2019	NQ về phương án cấp hạn mức giao dịch liên ngân hàng đối với Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh vượng (FECredit)

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
21	645/2019/VietCredit -NQ	02/08/2019	NQ phiên họp thường kỳ ngày 01/8/2019
22	658/2019/VietCredit -NQ	07/08/2019	NQ về việc cử đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu vốn góp tại Công ty CP Med-Aid Công Minh
23	686/2019/VietCredit -NQ	13/08/2019	NQ về việc lựa chọn nhà cung cấp thực hiện chương trình kiểm toán Báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ VietCredit năm 2019.
24	695/2019/VietCredit -NQ	27/08/2019	NQ về phương án cấp hạn mức giao dịch liên ngân hàng đối với Ngân hàng TMCP Bản Việt
25	696/2019/VietCredit -NQ	28/08/2019	NQ về việc áp dụng hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ
26	700/2019/VietCredit -NQ	29/08/2019	NQ về việc Cấp Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần đối với số cổ phần được chia thưởng
27	705/2019/VietCredit -NQ	03/09/2019	NQ về việc chủ trương huy động vốn nước ngoài
28	799/2019/VietCredit -NQ	18/10/2019	NQ về việc ban hành Quy chế Xử lý kỷ luật lao động
29	819/2019/VietCredit -QĐ	30/10/2019	NQ về ban hành Quy chế Quản lý rủi ro
30	841/2019/VietCredit -NQ	12/11/2019	NQ về phương án cấp hạn mức tín dụng đối với Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt
31	856/2019/VietCredit -NQ	21/11/2019	NQ phiên họp thường kỳ ngày 21/11/2019
32	886/2019/VietCredit -NQ	11/12/2019	NQ phiên họp bất thường kỳ ngày 10/12/2019
33	887/2019/VietCredit -NQ	11/12/2019	NQ về tình hình hoạt động kinh doanh kênh đối tác thứ 3
34	922/2019/VietCredit -NQ	31/12/2019	NQ về việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định các vấn đề liên quan đến hợp tác với đối tác Kim An
35	925/2019/VietCredit -NQ	31/12/2019	NQ về việc ban hành Quy chế phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố
36	928/2019/VietCredit -NQ	31/12/2019	NQ về việc ban hành mới Quy chế thi đua khen thưởng và sửa đổi Quy chế Quản lý cán bộ

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao. Cơ cấu Ban kiểm soát thời điểm 31/12/2019 như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở cổ phần
Ông Trần Việt Phương	Trưởng BKS	200.000	0,29%
Ông Trần Hồng Giang	Thành viên	0	0,00%
Bà Phạm Lê Lạc Thư	Thành viên	0	0,00%

2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên. Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty. Cụ thể như sau:

- ✓ Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty trong việc quản trị, điều hành Công ty.
- ✓ Rà soát quy định nội bộ của Ban kiểm soát và ban hành Chính sách Kiểm toán nội bộ thay thế Quy chế Kiểm toán nội bộ năm 2017, Quy định nội bộ về tổ chức và hoạt động của KTNB năm 2016 và Chính sách Kiểm toán nội bộ năm 2015.
- ✓ Thực hiện tuyển dụng, bổ nhiệm đối với các chức danh thuộc Phòng Kiểm toán nội bộ. Số lượng định biên của Phòng KTNB tại thời điểm cuối năm 2019 là 5 người.
- ✓ Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ, chỉ đạo Phòng KTNB thực hiện kiểm toán và phát hành 11 báo cáo Kiểm toán nội bộ, hoàn thành kế hoạch đề ra trong năm 2019.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban KS

3.1. Thù lao HĐQT năm 2019:

TT	Hội đồng Quản trị	Thù lao (VND)
1	Thành viên HĐQT chuyên trách	2.036.223.603
2	Thành viên HĐQT không chuyên trách & thư ký HĐQT	408.000.000

3.2. Thù lao BKS năm 2019

STT	Ban Kiểm Soát	Thù lao (VND)
1	Trưởng Ban Kiểm Soát	970.757.764
2	Thành viên Ban Kiểm soát	96.000.000

3.3. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

TT	Họ tên	Chức vụ tại Công ty/ Quan hệ	Đầu kỳ		Cuối kỳ		Lý do tăng /giảm
			SLCP	Tỷ lệ	SLCP	Tỷ lệ	
1	Ông Nguyễn Đức Phương	Chủ tịch HĐQT	2.489.215	3,72%	2.969.215	4,32%	Mua cổ phần
2	Ông Hồ Minh Tâm	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	0	0	0	0	
3	Ông Nguyễn Chí Hiếu	Thành viên HĐQT	2.322.390	3,47%	2.322.390	3,38%	
4	Ông Phạm Hải Âu	Thành viên HĐQT	0	0	100.000	0,15%	Nhận chuyển nhượng cổ phần
5	Ông Nguyễn Lân Trung Anh	Thành viên HĐQT	0	0	0	0	
6	Bà Hà Hải Yến	Thành viên HĐQT	0	0	0	0	
7	Ông Trần Việt Phương	Trưởng BKS	0	0	200.000	0,29%	Nhận chuyển nhượng cổ phần
8	Ông Trần Hồng Giang	Thành viên BKS	0	0	0	0	
9	Bà Phạm Lê Lạc Thư	Thành viên BKS	0	0	0	0	
10	Ông Lê Phương Hải	Giám đốc Khối Quản lý rủi ro	0	0	0	0	
11	Bà Vũ Thục Quyên	Giám đốc Khối Tài chính	0	0	0	0	
12	Ông Huỳnh Lê Khanh	Giám đốc Khối Hỗ trợ	0	0	0	0	

3.4. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

3.5. Thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

Kiểm toán viên của Công ty TNHH KPMG đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính năm 2019 của VietCredit.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Gửi kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- HĐQT, BKS, BĐH
- P.TCKH
- Lưu VT

